

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH CÀ MAU

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2025/QĐ-CTUBND

Cà Mau, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật Xử phạt vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 446/TTr-STC ngày 03 tháng 12 năm 2025 và ý kiến tiếp thu, giải trình tại Công văn số 7153/STC-GCS ngày 25 tháng 12 năm 2025.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc thẩm quyền quyết

định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 10, khoản 3 Điều 20, khoản 2 Điều 43, khoản 4 Điều 47 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, được sửa đổi, bổ sung tại điểm i khoản 11 Điều 3 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau.
2. Cơ quan nhà nước (sau đây gọi là cơ quan), đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là đơn vị) được giao chủ trì quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau.
3. Các tổ chức, cá nhân khác liên quan đến việc xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau ra quyết định tịch thu theo quy định khoản 3 Điều 10 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại điểm i khoản 11 Điều 3 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP.

a) Phân cấp cho Sở Tài chính quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với các tài sản do người có thẩm quyền cấp tỉnh ra quyết định tịch thu có giá trị dưới 500 triệu đồng trên một đơn vị tài sản, trừ các tài sản là nhà, đất, xe ô tô.

b) Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với các tài sản do người có thẩm quyền cấp xã ra quyết định tịch thu có giá trị dưới 500 triệu đồng trên một đơn vị tài sản, trừ các tài sản là nhà, đất, xe ô tô.

2. Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại điểm i khoản 11 Điều 3 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP.

a) Phân cấp cho Sở Tài chính quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyên giao đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng trên đơn vị tài sản, trừ các tài sản là nhà, đất, xe ô tô.

b) Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền do cơ quan thi hành án Khu vực chuyên giao đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng trên đơn vị tài sản, trừ các tài sản là nhà, đất, xe ô tô.

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân và quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 43, khoản 4 Điều 47 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại điểm i khoản 11 Điều 3 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP.

1. Phân cấp cho Sở Tài chính quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương cấp tỉnh và quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương cấp tỉnh có giá trị dưới 500 triệu đồng trên một đơn vị tài sản, trừ các tài sản là nhà, đất, xe ô tô.

2. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương cấp xã và quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương cấp xã có giá trị dưới 500 triệu đồng trên một đơn vị tài sản, trừ các tài sản là nhà, đất, xe ô tô.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau, các sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Tổ chức thực hiện Quyết định, chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền để các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn hiểu và đồng thuận.

b) Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trong việc quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền theo đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về quyết định của mình trong việc thực hiện các quy định của Nhà nước về quản lý, xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

c) Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trong việc chấp hành và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm (nếu có) trong quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định tại Luật Quản lý sử dụng tài sản công, Nghị định số 77/2025/NĐ-CP, Điều 3 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP và pháp luật có liên quan.

d) Có trách nhiệm báo cáo về tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

đ) Trong quá trình thực hiện Quyết định, trường hợp phát sinh khó khăn vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, kịp thời báo cáo người có thẩm quyền để xem xét, giải quyết.

2. Sở Tài chính:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Quyết định này.

b) Tổng hợp vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện Quyết định, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 6. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với tài sản đã được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án quyền sở hữu toàn dân thì việc xử lý tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 77/2025/NĐ-CP và Điều 3 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP.

2. Đối với tài sản đã được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành

a) Trường hợp chưa được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản thì việc xử lý tài sản thực hiện theo Quyết định này.

b) Trường hợp đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản nhưng chưa hoàn thành việc xử lý thì các công việc chưa thực hiện được thực hiện theo các quy định đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành trước ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực từ ngày 12 tháng 01 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Cà Mau, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, M(04) (01b), M.A26/01.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Văn Bi